TAND HUYỆN LN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2019/HS-ST
Ngày 16-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quỳnh Hoa
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Từ Minh Hải
Ông Lê Ngọc Giới.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Công Định- Thư ký Tòa án nhân dân huyện LN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LN, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LN tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tiến T, sinh năm 1984. Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT: Xã TS, huyện LN, tỉnh Bắc Giang; Nơi ở: Thôn M, xã TS, huyện LN, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo, đảng phái: Không; Văn hoá: 4/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng. Họ và tên bố: Nguyễn Tiến Học, sinh năm 1954. Làm ruộng. Họ và tên mẹ: Nguyễn Thi H, sinh năm 1957. Làm ruộng. Bị cáo có 06 anh em ruột, bản thân là con thứ tư trong gia đình. Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Thơm, sinh năm 1987. Bị cáo có 2 con: Con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2010; Bị cáo thuộc diện hộ nghèo. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2010/HSST ngày 18/5/2010 của Tòa án nhân dân huyện LN xử phạt Nguyễn Tiến T 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 23 tháng 18 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Buộc T phải bồi thường cho anh Trần Văn Tạo, sinh năm 1982 trú tại thôn Chồi, xã Lục Sơn, huyện LN, tỉnh Bắc Giang số tiền 1.600.000 đồng; T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST và 80.000 đồng tiền án phí DSST. T đã bồi thường cho anh Tạo số tiền 1.600.000 đồng; ngày 04/11/2010, T đã chấp hành xong khoản án phí HSST và DSST nêu trên.

Bị cáo đầu thú, được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 17/6/2019 đến nay.

Hiện bị cáo đang bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an huyện LN để điều tra về hành vi "Đánh bạc". Theo quyết định tạm giữ số 91/QĐ-TG ngày 10/10/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện LN có mặt tại phiên tòa.

-*Bị hại*: Trung tâm viễn thông tỉnh Bắc Giang do ông Dương Văn L, sinh năm 1968 đại diện theo ủy quyền (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà 180, phố Thanh Xuân, thị trấn Đồi Ngô, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Phùng Văn TH, sinh năm 1984 (có mặt khi xét xử vắng mặt khi tuyên án)

Trú quán: Thôn BG, xã VT, huyện LN, tỉnh Bắc Giang

2. Bà Nguyễn Thi H, sinh năm 1957(có mặt)

Trú quán: Thôn M, xã TS, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 21/4/2019, Đồn Công an TS, huyện LN nhận được tin báo của Trung tâm viễn thông huyện LN về việc bị mất tín hiệu viễn thông tại khu vực thôn ĐG, xã BS và nghi ngờ bị kẻ gian trộm cắp. Ngay sau khi nhận được tin báo, Đồn Công an TS đã cử Tổ công tác xuống hiện trường để kiểm tra, xác minh, khi đến vườn cam giáp đường tỉnh 293 thuộc khu vực thôn ĐG, xã BS, huyện LN thì phát hiện 01 đối tượng bỏ chạy. Tại hiện trường trong vườn cam cách đường tỉnh 293 là 80m phát hiện, thu giữ 01 chiếc kìm cộng lực bằng kim loại có chiều dài 45cm, tay cầm bọc nhựa màu đen, phần cán kìm được bọc băng dính màu đen, trên thân kìm có dập dãy số 450 và 18"; 02 đoạn dây cáp viễn thông loại 100x2x0,5, mỗi đoạn dài 29m ở cạnh vị trí phát hiện chiếc kìm; 01 xe máy nhãn hiệu Quicknewwave, màu nâu, số khung 01671441, số máy 01671441, trên xe máy có 01 mũ cối, phía trong mũ có khắc chữ Duy T tại vườn vải giáp đường liên thôn ĐG, xã BS. Tổ công tác đã lập biên bản vụ việc nêu trên, sau đó bàn giao hồ sơ cùng tang vật cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện LN để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 22/4/2019 và 23/4/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện LN đã tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra sự việc thuộc địa phận thôn ĐG, xã BS, huyện LN, tỉnh Bắc Giang, xác định: Phía Đông tiếp giáp với vườn cây ăn quả thôn ĐG, xã BS, huyện LN; Phía Nam tiếp giáp đường tỉnh 293 và vườn cây ăn quả thôn ĐG, xã BS, huyện LN; Phía Tây tiếp giáp đường liên thôn ĐG, xã BS, huyện LN; Phía Bắc tiếp giáp vườn cây ăn quả thôn ĐG, xã BS, huyện LN. Khám nghiệm theo hướng từ LN đi Tây Yên Tử, tại hiện trường phát hiện các cột điện bằng bê tông (Cơ quan điều tra đánh số thứ tự vị trí các cột điện từ 01 đến 08), cột số 01 cách mép đường liên thôn ĐG là 08m, cách mép đường tỉnh 293 là 8,5m, phía trên cột điện treo các dây điện và dây cáp viễn thông.

Tại vị trí cột số 03 cách mép đường tỉnh 293 là 8,5m phát hiện 03 dây cáp bị cắt bên phía cột số 03 đến cột số 06, phần dây cáp từ cột số 03 về cột số 02

không bị cắt. Trong 03 dây cáp bị cắt: Tại dây số 01 (dây cáp trên cùng) là loại dây cáp 100x2x0,5, vết cắt sắc gọn, trên dây phát hiện dãy số 0676 cách vị trí cắt 10cm, từ đầu cắt đến điểm khóa dây trên cột là 03m. Dây số 02 cách dây số 01 là 10cm, là loại dây 100x2x0,5, tại dây số 02 phát hiện đầu cắt sắc gọn cách khóa dây trên cột là 03m, trên dây phát hiện có ghi dãy số 0731 cách đầu cắt là 30cm. Dây số 03 cách dây số 02 là 10cm, là loại dây 50x2x0,5, tại dây số 03 phát hiện đầu cắt sắc gọn, cách khóa dây trên cột là 2,95m, trên dây phát hiện dãy số 0779 cách đầu cắt là 30cm.

Các cột số 04, 05 không phát hiện còn dây cáp, dây chịu lực.

Tại cột số 06 cách mép đường tỉnh 293 là 8,5m phát hiện phần dây bên phía từ cột số 06 đến cột số 03 bị cắt 03 dây cáp, phần bên phía từ cột 06 đến cột số 07 bị cắt 02 dây cáp loại 100x2x0,5. Tại phần dây cáp bên phía từ cột 06 đến cột số 03 phát hiện: Dây số 01 (dây trên cùng) là loại dây 100x2x0,5, đầu vết cắt bị tước (do khắc phục đầu nối), trên dây phát hiện dãy số 0744 cách đầu cắt 10cm, đầu cắt cách điểm đầu nối khóa trên dây cột là 20cm. Dây số 02 là loại dây 100x2x0,5, cách dây số 01 là 10cm, phần vết cắt bị tước (do quá trình khắc phục của công ty Viễn thông), trên dây phát hiện dãy số 0798 (dãy số nằm ở phần dây hướng cột số 07), từ đầu cắt đến điểm khóa dây trên cột là 30cm, cách dãy số 0798 là 90cm. Dây số 03 là loại dây 50x2x0,5, cách dây số 02 là 10cm; trên dây phát hiện dãy số 0711, đầu cắt cách dãy số 0711 là 10cm, cách điểm khóa dây 30cm.

Phần dây cáp hướng về cột số 07 có 02 dây loại 100x2x0,5 bị cắt, tại dây số 01 (dây trên cùng) phát hiện phần đầu cắt sắc gọn, trên dây phát hiện dãy số 0744, đầu vết cắt cách dãy số 0744 là 50cm, cách điểm khóa dây trên cột là 40cm; dây số 02 cách dây số 01 là 10cm, trên dây phát hiện dãy số 0798, phần đầu cắt cách dãy số 0798 là 10cm, cách điểm khóa dây 70cm. Dây số 03 là loại 50x2x0,5 không bị cắt.

Tại cột số 07 không còn dây cáp.

Tại cột số 08 cách mép đường tỉnh 293 là 8,5m phát hiện 02 dây loại 100x2x0,5 hướng về phía cột số 06 bị cắt, phần dây từ cột số 08 trở đi không bị cắt, loại dây 50x2x0,5 không bị cắt.

Tại phần dây hướng về cột số 06 phát hiện dây số 01 (dây trên cùng) là loại dây 100x2x0,5 phần đầu cắt sắc gọn, trên dây phát hiện có dãy số 0803, đầu cắt cách dãy số 0803 là 10cm, cách điểm khóa dây trên cột là 2,9m. Dây số 02 cách dây số 01 là 10cm, dây số 02 là loại dây 100x2x0,5, phát hiện phần đầu cắt sắc gọn, trên dây có dãy số 0861 cách vết cắt là 10cm, đầu cắt cách khóa dây trên cột là 2,6m.

Khoảng cách từ cột số 03 đến cột số 04 là 18m; từ cột 04 đến cột 05 là 23m; từ cột 05 đến cột 06 là 26m; từ cột 06 đến cột số 07 là 32m; từ cột số 07 đến cột số 08 là 29m.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã phát hiện và thu giữ 01 dây cáp chịu lực dài 28,9m tại vườn cây ăn quả đối diện cột điện số 03 và cách đường tỉnh 293 là 100m.

Ngày 22/4/2019, Nguyễn Tiến T đã đến Công an huyện LN đầu thú khai nhận hành vi trộm cắp tài sản (cáp viễn thông) tại thôn ĐG, xã BS, huyện LN, tỉnh Bắc Giang các ngày 12/4/2019 và ngày 21/4/2019.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện LN đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Tiến T tại Thôn M, xã TS, huyện LN, tỉnh Bắc Giang. Quá trình khám xét đã thu giữ số vật chứng gồm: 04 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, Iphone 5 (đã bị hư hỏng), Nokia (đã bị hư hỏng), Mobisstal (đã bị hư hỏng) có số IMEI lần lượt là: 867994030565176; 013435001436161; 357139/06/036745/0; 352201026436053 và số tiền 4.000.000 đồng tại ngăn kéo tủ gỗ kê sát tường phía Tây; 21 kg các đoạn dây cáp bằng kim loại vỏ nhựa màu đen tại ngăn giữa chuồng lợn; 32 kg các đoạn dây cáp bằng kim loại vỏ nhựa màu đen tại nền nhà bếp; 2,5 kg các đoạn dây kim loại màu đen-nâu, các mảnh kim loại màu trắng đựng trong 01 thau nhựa màu đen có đường kính 44cm, cao 14cm đặt tại hòm gỗ trong bếp; 01 biển số xe 98H5-4002.

Quá trình điều tra xác định: Trong khoảng thời gian từ ngày 12/4/2019 đến ngày 21/4/2019, Nguyễn Tiến T, sinh năm 1984 trú tại Thôn M, xã TS, huyện LN, tỉnh Bắc Giang đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (cáp viễn thông) tại thôn ĐG, xã BS, huyện LN, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 20 giờ ngày 12/4/2019, T đang ở nhà thì nảy ý định đi trộm cắp cáp viễn thông của Trung tâm viễn thông tỉnh Bắc Giang ở thôn ĐG, xã BS, huyện LN, tỉnh Bắc Giang mang về nhà đốt lấy lõi đồng bán lấy tiền. Sau đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Quicknewwave, màu nâu, số khung 01671441, số máy 01671441 mang theo 01 kìm cộng lực bằng kim loại dài 45cm và 01 con dao (loại dao ba) bằng kim loại có cán bằng gỗ dài khoảng 35cm đến khu vực giao nhau giữa đường liên thôn ĐG, xã BS và đường tỉnh 293, đến nơi T dựng xe ở vườn vải giáp đường liên thôn ĐG rồi cầm dao và kìm cộng lực đi ra cột điện sát đường tỉnh 293, T tiến đến vị trí sát chân cột điện số 03 (số cột điện được quy ước như quá trình khám nghiệm hiện trường), thì thấy trên cột điện có 03 dây cáp viễn thông, T dùng dao chặt đứt 03 dây cáp (phần dây chứa lõi đồng), sau đó dùng kìm cộng lực cắt đứt 03 dây chịu lực (phần dây bằng kim loại) của 03 dây cáp viễn thông. Sau khi cắt đứt 03 dây tại cột điện số 03 (phần hướng về cột số 06), T tiếp tục đi bộ về phía cột điện số 06 rồi dùng dao chặt đứt 03 dây cáp (phần dây chứa lõi đồng), sau đó dùng kìm cộng lực cắt đứt 03 dây chịu lực (phần dây bằng kim loại) của 03 dây cáp viễn thông tương ứng với 03 dây của cột số 03. Sau khi cắt xong 03 dây cáp viễn thông từ cột số 03 đến cột số 06, T cầm đầu các dây cáp kéo vào vườn cam cách đường tỉnh lộ 293 khoảng 70m, tại đây T dùng dao và kìm cộng lực cắt 03 dây cáp viễn thông vừa trộm cắp thành các đoạn ngắn khoảng 10m, sau đó cho lên xe máy rồi chở về nhà. Sau mang số cáp trộm cắp được về nhà, T tiếp tục dùng dao và kìm cộng lực cắt dây cáp thành các đoạn ngắn khoảng 30-40cm rồi mang ra sau nhà đốt để lấy lõi dây cáp bằng kim loại và các sợi dây đồng. Đối với dây cáp bằng kim loại, T cho vào bao cất giấu ở chuồng lợn và nền nhà bếp của gia đình, còn số sợi dây đồng T nhặt và chia thành 02 phần, một phần nặng 2,5 kg T cho vào túi đem bán cho người thu mua sắt vụn với giá 70.000 đồng/kg được số tiền

175.000 đồng T đã tiêu xài hết, còn một phần T cho vào thau nhựa màu đen rồi cất tại hòm gỗ trong bếp.

Vụ thứ hai: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/4/2019, T đội mũ cối điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Quicknewwave, màu nâu, số khung 01671441, số máy 01671441 từ nhà mang theo 01 kìm cộng lực bằng kim loại, dài 45cm và 01 con dao (loại dao ba) bằng kim loại, có cán bằng gỗ dài khoảng 35cm để đi trộm cắp tài sản là cáp viễn thông mang về nhà đốt bán lấy lõi đồng bán lấy tiền. Khi đi đến khu vực giao nhau giữa đường liên thôn ĐG, xã BS và đường tỉnh 293, T vào dựng xe ở vườn vải giáp đường liên thôn ĐG, để mũ cối trên xe mô tô rồi cầm dao và kìm cộng lực đi ra cột điện của Trung tâm viễn thông tỉnh Bắc Giang ở sát đường tỉnh 293 thuộc thôn ĐG, xã BS, huyện LN, tỉnh Bắc Giang. T tiến đến vị trí sát chân cột điện số 06 (số cột điện được quy ước như quá trình khám nghiệm hiện trường) thì thấy trên cột phần hướng về cột số 07 có 03 dây cáp viễn thông, T dùng dao chặt đứt 02 dây cáp (phần dây chứa lõi đồng), sau đó dùng kìm cộng lực cắt đứt 02 dây chịu lực (phần dây bằng kim loại) của 02 dây cáp viễn thông loại 100x2x0,5. Sau khi cắt đứt 02 dây cáp loại 100x2x0,5 tại cột điện số 06, T tiếp tục đi bộ về phía cột điện số 08 rồi dùng dao chặt đứt 02 dây cáp (phần dây chứa lõi đồng), sau đó dùng kìm cộng lực cắt đứt 02 dây chịu lực (phần dây bằng kim loại) của 02 dây cáp viễn thông loại 100x2x0,5 tương ứng với 02 dây vừa cắt của cột số 06. Sau khi cắt xong 02 dây cáp viễn thông từ cột số 06 đến cột số 08, T cầm đầu các dây cáp kéo vào vườn cam cách đường tỉnh lộ 293 khoảng 70m, tại đây khi T đang dùng dao và kìm cộng lực để cắt nhỏ số dây cáp viễn thông vừa trộm cắp được thì bị Tổ công tác Đồn Công an TS đến kiểm tra phát hiện, T sợ hãi vứt dao, kìm cộng lực và bỏ lại xe, mũ cối ở hiện trường rồi bỏ trốn, đến ngày 22/4/2019, T đến Công an huyện LN đầu thú khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

Ngày 22/4/2019, ông Dương Văn L là đại diện theo ủy quyền của Trung tâm viễn thông tỉnh Bắc Giang có đơn trình báo gửi Công an huyện LN về việc bị kẻ gian trộm cắp dây cáp viễn thông vào ngày 12/4/2019 là 133,7m loại 100x2x0,5 và 67,6m loại 50x2x0,5; ngày 21/4/2019 là 121m loại 100x2x0,5.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện LN đã trưng cầu định giá tài sản đối với số dây cáp viễn thông bị chiếm đoạt gồm: 133,7m loại 100x2x0,5 và 67,6m loại 50x2x0,5 bị chiếm đoạt ngày 12/4/2019 và 121m loại 100x2x0,5 bị chiếm đoạt ngày 21/4/2019.

Tại bản kết luận giám định ngày 10/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện LN kết luận: 133,7m loại 100x2x0,5 có giá trị: 1.804.950 đồng; 67,6m loại 50x2x0,5 có giá trị: 473.200 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt ngày 12/4/2019 là: 2.278.150 đồng. Tại bản kết luận giám định ngày 27/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện LN kết luận: 121m có giá trị 1.633.500 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện LN đã trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang để xác định cơ chế hình thành dấu vết trên dây cáp viễn thông đã thu giữ. Tại bản kết luận giám định số 1310/KL-KTHS ngày 10/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Dấu vết chặt, bờ mép sắc gọn ở phần cáp của dây cáp viễn thông màu đen, dài 78cm gửi giám định được hình thành do vật có một lưỡi sắc (dao chặt) tạo nên là phù hợp.

Dấu vết cắt (tạo thành hình chữ V), bờ mép sắc gọn ở phần lõi thép chịu lực (loại 07 sợi thép) của dây cáp viễn thông màu đen, dài 78cm gửi giám định được hình thành do vật có hai lưỡi sắc (kìm cộng lực cắt) tạo nên là phù hợp.

Dấu vết chặt, bờ mép sắc gọn ở phần cáp của dây cáp viễn thông màu đen, dài 94cm gửi giám định được hình thành do vật có một lưỡi sắc (dao chặt) tạo nên là phù hợp.

Không đủ điều kiện để xác định dấu vết cắt trên hai đoạn cáp viễn thông gửi giám định có phải do chiếc kìm gửi giám định tạo nên không.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện LN đã cho Nguyễn Tiến T đi chỉ vị trí T để xe máy, vị trí trộm cắp cáp viễn thông, vị trí để cáp viễn thông sau khi trộm cắp ngày 12/4/2019 và ngày 21/4/2019 tại thôn ĐG, xã BS, huyện LN, tỉnh Bắc Giang; đồng thời tiến hành thực nghiệm điều tra cho Nguyễn Tiến T thực hiện lại hành vi trộm cắp tài sản ngày 12/4/2019 và ngày 21/4/2019 theo lời khai của T, kết quả: T đã chỉ rõ được vị trí để xe máy, vị trí trộm cắp cáp viễn thông, vị trí để cáp viễn thông, và đã thực hiện được hành vi trộm cắp cáp viễn thông phù hợp với lời khai của T và hiện trường vụ án.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện LN, Nguyễn Tiến T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 18/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện LN đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Tiến T từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù T từ ngày bắt thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584; Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc Nguyễn Tiến T phải bồi thường cho Trung tâm viễn thông tỉnh Bắc Giang các khoản vật tư ngày 12/4/2019 và ngày 21/4/2019 Tổng cộng số tiền là 10.511.650 đồng.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm đối với bị cáo và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá một cách khách quan, toàn diện, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an huyện LN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện LN, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định bị cáo có tội Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị hại, phù hợp với tang vật thu giữ được về thời gian, không gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/4/2019, Nguyễn Tiến T, sinh năm 1984 trú tại Thôn M, xã TS, huyện LN, tỉnh Bắc Giang đi xe mô tô, mang theo dao và kìm cộng lực đến khu vực cột điện giáp đường tỉnh 293 và đường liên thôn ĐG, xã BS, huyện LN rồi dùng dao, kìm cộng lực cắt trộm được 121m dây cáp loại 100x2x0,5 có giá trị: 1.633.500 đồng đang lắp đặt trên các cột điện của Trung tâm Viễn thông tỉnh Bắc Giang. Khi T đang dùng dao và kìm cộng lực cắt nhỏ số dây cáp viễn thông vừa trộm cắp được để mang về thì bị phát hiện, T bỏ chạy khỏi hiện trường, đến ngày 22/4/2019, T đến Công an huyện LN đầu thú.

Cơ quan điều tra còn làm rõ trước đó, Nguyễn Tiến T đã thực hiện một vụ trộm cắp cáp viễn thông khác như sau: Khoảng 20 giờ ngày 12/4/2019, T đi xe mô tô, mang theo dao và kìm cộng lực đến khu vực cột điện giáp đường tỉnh 293 và đường liên thôn ĐG, xã BS, huyện LN rồi dùng dao, kìm cộng lực cắt trộm được 133,7m dây cáp loại 100x2x0,5 có giá trị: 1.804.950 đồng và 67,6m dây cáp loại 50x2x0,5 có giá trị: 473.200 đồng đang lắp đặt trên các cột điện của Trung tâm Viễn thông tỉnh Bắc Giang. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là: 2.278.150 đồng.

Như vậy, hành vi của Nguyễn Tiến T đủ yếu tố cấu thành của tội trộm cắp tài sản, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đủ tuổi, đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Việc bị cáo bị truy tố, xét xử ngày hôm nay với tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo lợi dụng sơ hở của người khác để trộm cắp tài sản nhằm phục vụ cho bản thân. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội nêu trên. Do đó cần phải xử lý về hình sự để giáo dục bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo

Hội đồng xét xử thấy:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Từ những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo nêu trên. HĐXX xét thấy bị cáo có một nhân thân xấu năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện LN xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 23 tháng 18 ngày về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng bị cáo không lấy đây làm bài học để tu dưỡng rèn luyện, nay bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội này do vậy cần phải xử nghiêm đối với bị cáo với mức án tương xứng với T chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian cần thiết để giáo dục riêng đối với bị cáo và góp phần răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Về hình phạt bổ sung bằng tiền: Do bị cáo nghề nghiệp làm ruộng, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo tại địa phương, bị cáo không có tài sản riêng, nên HĐXX miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo, để bị cáo yên tâm cải tạo sớm có điều kiện trở về làm ăn lương thiện.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Dương Văn L đại diện theo ủy quyền của Trung tâm viễn thông tỉnh Bắc Giang yêu cầu Nguyễn Tiến T phải bồi thường cho Trung tâm viễn thông số tiền 46.054.000 đồng, bao gồm kinh phí vật tư và kinh phí nhân công sửa chữa. HĐXX xét thấy yêu cầu trên của đại diện bị hại là quá cao so với thiệt hại thực tế mà chỉ có cơ sở để chấp nhận buộc bị cáo Nguyễn Tiến T phải bồi thường cho Trung tâm viễn thông tỉnh Bắc Giang các khoản vật tư ngày 12/4/2019 gồm: Tiền cáp theo kết quả định giá là 2.278.150 đồng; măng sông 100x2= 1.000.000 đồng; măng sông 50x2 =500.000 đồng; rệp nối cáp 500.000 đồng; lối cáp 100x2 = 900.000 đồng; lối cáp 50x2 = 600.000 đồng; căng kéo lại cáp 600.000 đồng. Tổng là 6.178.150 đồng;

Các khoản vật tư ngày 21/4/2019 gồm: Tiền cáp theo kết quả định giá là 1.633.500 đồng; măng sông 50x2 =500.000 đồng; rệp nối cáp 200.000 đồng; lối cáp 100x2 = 900.000 đồng; căng kéo lại cáp= 600.000 đồng. Tổng là 4.333.500 đồng;

Tổng cộng số tiền là 10.511.650 đồng là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584; Điều 585; khoản 1 Điều 586; Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[6] Về vật chứng: 01 chiếc kìm cộng lực bằng kim loại có chiều dài 45cm, tay cầm bọc nhựa màu đen, phần cán kìm được bọc băng dính màu đen, trên thân kìm có dập dòng số 450 và 18"; 02 đoạn dây cáp viễn thông, loại 100x2x0,5, mỗi đoạn dài 29m; 21 kg các đoạn dây cáp bằng kim loại vỏ nhựa màu đen, 32 kg các đoạn dây cáp bằng kim loại vỏ nhựa màu đen; 2,5 kg các đoạn dây kim loại màu đen-nâu, các mảnh kim loại màu trắng đựng trong 01 thau nhựa màu đen có đường kính 44cm, cao 14cm; 01 đoạn dây cáp viễn thông

màu đen dài 78cm; 01 đoạn dây cáp viễn thông dài 94cm, 01 mũ cối, phía trong mũ có khắc chữ Duy T; không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Trả lại bị cáo 04 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, Iphone 5 (đã bị hư hỏng), Nokia (đã bị hư hỏng), Mobisstal (đã bị hư hỏng) có số IMEI lần lượt là: 867994030565176; 013435001436161; 357139/06/036745/0; 352201026436053 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại bà Nguyễn Thi H số tiền 4.000.000 đồng.

Trả lại anh Phùng Văn TH 01 xe máy nhãn hiệu Quicknewwave, màu nâu, số khung 01671441, số máy 01671441; 01 biển số xe 98H5-4002.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Quicknewwave, màu nâu, số khung 01671441, số máy 01671441, Nguyễn Tiến T sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản trong các ngày 12/4/2019 và 21/4/2019, T khai mua của một người không quen biết ở thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang vào khoảng tháng 3/2019 với giá 950.000 đồng, khi mua xe mang biển số 98H5-4002 nhưng sau khi mua về, T đã tháo chiếc biển số trên để ở nhà. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của anh Phùng Văn TH, sinh năm 1984 trú tại thôn BG, xã VT, huyện LN, tỉnh Bắc Giang bị kẻ gian trộm cắp vào đêm ngày 07, rạng sáng ngày 8/3/2019, sau đó anh TH đã có đơn trình báo gửi Công an huyện LN đề nghị giải quyết. Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 02/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện LN kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Quicknewwave, màu nâu, số khung 01671441, số máy 01671441 có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 1.200.000 đồng. Do chưa xác định được đối tượng đã trộm cắp tài sản và giá trị tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt chưa đủ lượng để khởi tố vụ án "Trộm cắp tài sản" nên Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau HĐXX xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với 01 con dao (dao ba) bằng kim loại, cán bằng gỗ, dài khoảng 35cm, T khai dùng để chặt dây cáp viễn thông ngày 12/4/2019 và ngày 21/4/2019, sau khi bị phát hiện T đã bỏ chạy và vứt lại hiện trường, quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện LN đã tổ chức truy tìm nhưng không thấy do vậy HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Do bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; khoản 1 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với bị cáo.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến T 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn tù T từ ngày bắt thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584; Điều 585; khoản 1 Điều 586; Điều 589; Điều 357; Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc Nguyễn Tiến T phải bồi thường cho Trung tâm viễn thông tỉnh Bắc Giang tổng số tiền 10.511.600 đồng.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ số tiền phải thi hành án thì người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kìm cộng lực bằng kim loại có chiều dài 45cm, tay cầm bọc nhựa màu đen, phần cán kìm được bọc băng dính màu đen, trên thân kìm có dập dòng số 450 và 18"; 02 đoạn dây cáp viễn thông, loại 100x2x0,5, mỗi đoạn dài 29m; 21 kg các đoạn dây cáp bằng kim loại vỏ nhựa màu đen; 32 kg các đoạn dây cáp bằng kim loại vỏ nhựa màu đen; 2,5 kg các đoạn dây kim loại màu đen-nâu, các mảnh kim loại màu trắng đựng trong 01 thau nhựa màu đen có đường kính 44cm, cao 14cm; 01 đoạn dây cáp viễn thông màu đen dài 78cm; 01 đoạn dây cáp viễn thông dài 94cm, 01 mũ cối, phía trong mũ có khắc chữ Duy T.

Trả lại bị cáo 04 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, Iphone 5 (đã bị hư hỏng), Nokia (đã bị hư hỏng), Mobisstal (đã bị hư hỏng) có số IMEI lần lượt là: 867994030565176; 013435001436161; 357139/06/036745/0; 352201026436053 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại bà Nguyễn Thi H số tiền 4.000.000 đồng.

Trả lại anh Phùng Văn TH 01 xe máy nhãn hiệu Quicknewwave, màu nâu, số khung 01671441, số máy 01671441; 01 biển số xe 98H5-4002.

4. Về án phí: Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; khoản 1 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm đối với bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng

cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
TAND tỉnh Bắc Giang;
VKSND tỉnh Bắc Giang;
VKSND huyện LN;
Chi cục THADS huyện LN;
Công an huyện LN;
Bị cáo;
UBND nơi bị cáo cư trú;
Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Quỳnh Hoa

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Quỳnh Hoa